

Bản án số: **07/2023/HSST**

Ngày: 10/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Nguyễn Thi Thi**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Trần Trúc Mai**

Ông Phạm Hồng Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Công M, sinh ngày 01/12/1992 tại Đắk Lắk; Nơi cư trú: 317/46 A, phường H, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Trương Công M2 (s) và bà Phạm Thị T (s); Có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị can tạm giam từ ngày 29.12.2020 đến ngày 26.5.2021, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Nguyễn Viết Đ, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Đông Xuân, xã Eablang, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn Đông Xuân, xã Eablang, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

3/ Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ 12 phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

4/ Ông Lê Đình Ch, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Qúa Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

5/ Bà Võ Thị Hồng T, sinh năm 1990; Địa chỉ: 46/12 Nguyễn Đăng, phường An Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

6/ Ông Lê Đình Đ, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số 03 Phan Huy Ôn, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

7/ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1995; Địa chỉ: 306/H10/18 Nguyễn Công Hoan, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

8/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ 42 phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

9/ Bà Đinh Thị V, sinh năm 1984; Địa chỉ: 65 Sương Nguyệt Ánh, tổ 105 phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

10/ Bà Kiều Nguyễn Phương Q, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ 17 phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

11/ Ông Phan Ngọc N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 02 thôn Sơn Phước, xã Hòa Ninh, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

12/ Ông Ngô Lê Tùng B, sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ 01 thôn Phong Nam, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

13/ Ông Nguyễn Ngọc V, sinh năm 2001; Địa chỉ: Tổ 03 thôn Nhơn Thọ 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

14/ Ông Phạm Đình S, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Phong Nam, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

15/ Ông Mai Hồng H, sinh năm 1990; Địa chỉ: 14 Lộc Phước 1, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

16/ Bà Mai Thị Hồng H, sinh năm 1986; Địa chỉ: 14 Lộc Phước 1, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

17/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn Sông Tiên, xã Thạch Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

18/ Ông Quách Đình C, sinh năm 1983; Địa chỉ: Khu phố Vinh Thanh, xã Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Vắng mặt.

19/ Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1998; Địa chỉ: Đội 5 Yên Kiện, Ngọc Hồi, Thanh Trì, TP Hà Nội; Vắng mặt.

20/ Ông Phạm Linh T, sinh năm 1986; Địa chỉ: TDP 11, phường An Bình, Thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

21/ Ông Phạm Xuân K, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Tân Lợi 2, xã Eatly, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

22/ Ông Phạm Văn D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn Đông Trại, xã Yên Hòa, huyện Yên Mỹ, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

23/ Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn Tuyết Diêm 2, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; Vắng mặt.

24/ Ông Tô Hoài N, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn 5, thị trấn Đắk Đon, huyện Đắk Đon, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

25/ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1970; Địa chỉ: 290/13D Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận 3, TP Hồ Chí M; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

26/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Chùa Vàng, xã M Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; Vắng mặt.

27/ Ông Trần Ngọc P, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 34/285 Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Vắng mặt.

28/ Ông Trần M T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Hoàng Các, Tiên Tiến, Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h45 ngày 29.12.2020, tại phòng trọ của Trương Công M tại đường Lê Công Kiều, tổ 70, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, môi trường Công an quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng phối hợp với Công an P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Trương Công M đang tiến hành làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Tang vật tạm giữ:

- 18 (Mười tám) giấy phép lái xe giả đã hoàn thiện, có đầy đủ thông tin;
- 11 (Mười một) giấy phép lái xe chưa hoàn thiện, chưa có thông tin;
- 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen, loại T420 (đã qua sử dụng); 01 (Một) máy in nhãn hiệu Hiti loại CS200E;
- 36 (Ba mươi sáu) cái tem hình tròn có ghi nội dung “ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM”;
- 01 (Một) bằng tốt nghiệp đại học mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679;
- 03 (Ba) bản photo công chứng bằng cử nhân mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679;
- 06 (Sáu) tờ giấy màu vàng có in hoa văn hình bông sen;
- 03 (Ba) tờ giấy màu vàng có in hoa văn hình bông sen và chữ Đường bộ Việt Nam;
- 01 (Một) tập phiếu gửi hàng Viettel Post chưa có nội dung (09 tờ);
- 01 (Một) tập gồm 03 (Ba) phiếu gửi bưu điện Viettel Post có nội dung: Họ tên người gửi: Phong, Họ tên người nhận: Anh Long;
- 01 (Một) thẻ ngân hàng Sacombank mang tên Trương Công M, số tài khoản 0501.0322.8559;
- 02 (hai) cuộn mực in màu đen xám.

Quá trình điều tra, từ lời khai của Trương Công M, những người liên quan và các vật chứng thu được xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Trương Công M nảy sinh ý định làm giả các loại giấy phép lái xe. Sau khi tìm hiểu cách thức làm giả giấy phép lái xe trên mạng, M liên hệ với một người tên Đông, Quý (chưa xác định nhân

thân, lai lịch) mua 01 laptop nhãn hiệu Lenovo màu đen; 01 máy in nhãn hiệu Hiti, phôi giấy phép lái xe (loại thẻ nhựa, chưa ghi nội dung) và các tem tròn có ghi chữ “ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM” về để phục vụ việc làm giả giấy phép lái xe. Sau khi mua được máy móc, phương tiện, Trương Công M đăng thông tin về việc làm được giấy phép lái xe lên mạng xã hội Facebook và Zalo , khi có người liên hệ làm giấy phép lái xe thì M yêu cầu những người này cung cấp thông tin cá nhân, hình ảnh chân dung sau đó sử dụng phần mềm Photoshop được cài đặt sẵn trên máy tính để cắt ghép, chỉnh sửa thành một file giấy phép lái xe hoàn chỉnh trùng khớp với thông tin của người đặt làm giấy phép lái xe rồi sử dụng máy in nói trên in file giấy phép lái xe hoàn chỉnh vào phôi giấy phép lái xe trống đã mua trước đó. Sau khi in xong thì M dán tem tròn có ghi chữ “ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM” vào giấy phép lái xe và hoàn thiện quá trình làm một giấy phép lái xe giả. Sau khi làm xong, nếu khách đặt làm giấy phép lái xe ở trong địa bàn thành phố Đà Nẵng thì M liên hệ với khách hàng để giao trực tiếp cho khách hàng và nhận tiền mặt. Nếu khách hàng ở các tỉnh thành khác thì M đến Bưu điện để gửi chuyển phát nhanh cho khách hàng theo địa chỉ do khách hàng cung cấp bằng hình thức “Ship COD”. Tùy từng loại giấy phép mà M thu tiền của người đặt làm khác nhau: Đối với giấy phép lái xe hạng A1, A2 thì M thu khoảng 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) đến 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) một giấy phép; giấy phép lái xe hạng B2, hạng C và hạng D thì M thu khoảng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đến 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) một giấy phép. Từ tháng 10/2020 đến khi bị bắt quả tang, M đã làm giả và giao cho khách hàng khoảng 50 - 60 giấy phép lái xe giả, thu lợi bất chính 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Đến ngày 29.12.2020, khi M đang tiến hành làm giả giấy phép lái xe cho khách hàng thì bị lực lượng Công an quận Liên Chiểu bắt quả tang như đã nêu trên. Quá trình điều tra đã xác định và thu giữ được 32 giấy phép lái xe do Trương Công M làm giả. Ngoài ra, trước đây Trương Công M còn nhận thông tin từ một người tên Trần M Cường (chưa xác định nhân thân, lai lịch) để làm giả một bằng đại học của Đại học Duy Tân và M nhờ một người chưa rõ lai lịch làm bằng đại học giả này. Sau đó, người này gửi cho M 01 bằng tốt nghiệp đại học mang tên Trần M Cường và 03 bản photo công chứng bằng cử nhân mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679. Tuy nhiên khi liên hệ với người tên Trần M Cường thì Cường nói không có nhu cầu nữa nên không nhận và Trương Công M vẫn giữ lại bằng đại học giả này và bị thu giữ.

Theo Kết luận giám định số 137/C09C-Đ2 ngày 31/3/2021; Số 600/C09C-Đ2 ngày 11/6/2021; Số 628/C09C-Đ2 ngày 28/6/2021; số 875/C09C-Đ2 ngày 23/7/2021; số 876/C09C-Đ2 ngày 23/7/2021; số 1044/C09C-Đ2 ngày 05/10/2021; Số 1045/C09C-Đ2 ngày 05/10/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 32 Giấy phép lái xe gửi giám định là giấy phép lái xe giả. (BL: 32-44; 50-73)

Theo Kết luận giám định số 43/GĐ-KL ngày 23/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận: Chữ ký mang tên Võ Thanh Hải trên mẫu tài liệu cần giám định và chữ ký trên mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra. Hình dấu có nội dung “TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN” trên tài liệu cần giám định không phải do con dấu của Trường Đại học Duy Tân đóng ra.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Công M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng tạm giữ:** Vật chứng thu giữ tại mục (I); 14 giấy phép lái xe giả đã hoàn thiện, có đầy đủ thông tin; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, loại 1820; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9, màu xanh; 01 bàn phím máy tính; Tiền Việt Nam 60.000.000 đồng.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 143/2022/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Công M về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm a, c khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Công M như nội dung Cáo trạng. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như về nhân thân bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm a, c khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Trương Công M mức án từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị lưu trữ tại hồ sơ vụ án: 32 giấy phép lái xe giả đã hoàn thiện, có đầy đủ thông tin; 11 (Mười một) giấy phép lái xe chưa hoàn thiện, chưa có thông tin; 36 (Ba mươi sáu) cái tem hình tròn có ghi nội dung “ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM”; 01 (Một) bằng tốt nghiệp đại học mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679; 03 (Ba) bản photo công chứng bằng cử nhân mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679; 06 (Sáu) tờ giấy màu vàng có in hoa văn hình bông sen; 03 (Ba) tờ giấy màu vàng có in hoa văn hình bông sen và chữ Đường bộ Việt Nam; 01 (Một) tập phiếu gửi hàng Viettel Post chưa có nội dung (09 tờ); 01 (Một) tập gồm 03 (Ba) phiếu gửi bưu điện Viettel Post có nội dung: Họ tên người gửi: Phong, Họ tên người nhận: Anh Long;

- Tịch thu sung công quỹ: Đối với 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen, loại T420 (đã qua sử dụng); 01 (Một) máy in nhãn hiệu Hiti loại CS200E; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, loại 1820; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9, màu xanh; 01 (Một) bàn phím máy tính; 02

(hai) cuộn mực in màu đen xám là các phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội và số tiền Việt Nam 60.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) thẻ ngân hàng Sacombank mang tên Trương Công M, số tài khoản 0501.0322.8559.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Công M khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo Trương Công M:* Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Trong thời gian từ tháng 10 năm 2020 đến ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại tổ 70, P. Hòa Khánh Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Trương Công M có hành vi làm giả 32 giấy phép lái xe, 01 bằng tốt nghiệp đại học và thu lợi bất chính số tiền 60.000.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo Trương Công M đã phạm vào tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm a, c khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo Trương Công M thì thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rất rõ hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức là trái pháp luật thế nhưng vẫn bất chấp thực hiện để thu lợi bất chính, phục vụ cho nhu cầu riêng của bản thân. Chỉ trong một thời gian ngắn mà bị cáo đã làm giả 32 giấy phép lái xe, 01 bằng tốt nghiệp đại học và thu lợi bất chính số tiền 60.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường của các

cơ quan Nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ tính cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, đây là lần đầu tiên phạm tội; Tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính, bị cáo là lao động chính đang nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xét thấy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 32 (Ba mươi hai) giấy phép lái xe giả đã hoàn thiện, có đầy đủ thông tin; 11 (Mười một) giấy phép lái xe chưa hoàn thiện, chưa có thông tin; 36 (Ba mươi sáu) cái tem hình tròn có ghi nội dung “ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM”; 01 (Một) bằng tốt nghiệp đại học mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679; 03 (Ba) bản photo công chứng bằng cử nhân mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679; 06 (Sáu) tờ giấy màu vàng có in hoa văn hình bông sen; 03 (Ba) tờ giấy màu vàng có in hoa văn hình bông sen và chữ Đường bộ Việt Nam; 01 (Một) tập phiếu gửi hàng Viettel Post chưa có nội dung (09 tờ); 01 (Một) tập gồm 03 (Ba) phiếu gửi bưu điện Viettel Post có nội dung: Họ tên người gửi: Phong, Họ tên người nhận: Anh Long là các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án, xét thấy cần tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen, loại T420 (đã qua sử dụng); 01 (Một) máy in nhãn hiệu Hiti loại CS200E; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, loại 1820; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9, màu xanh; 01 (Một) bàn phím máy tính; 02 (hai) cuộn mực in màu đen xám là các phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội và số tiền Việt Nam 60.000.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính, xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) thẻ ngân hàng Sacombank mang tên Trương Công M, số tài khoản 0501.0322.8559.

(Vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2023).

[7]. *Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể:*

Đối với người tên Đông, Quý đã bán các công cụ, phương tiện cho M phục vụ việc làm giả giấy phép lái xe: Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp, HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với người tên Trần M Cường và người làm giả bằng đại học mang tên Trần M Cường hiện vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là phù hợp, HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với những người đã cung cấp thông tin, hình ảnh cho Trương Công M để làm giấy phép lái xe nhận thấy: Do có nhu cầu sử dụng giấy phép lái xe nên khi nhìn thấy M đăng tải nội dung có thể làm giấy phép lái xe thì những người này đã liên hệ và cung cấp thông tin theo yêu cầu của Trương Công M để làm giấy phép lái xe, do đó hành vi của những người này là có dấu hiệu của tội phạm “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại Điều 341 BLHS. Tuy nhiên, xem xét về động cơ, mục đích; tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội trong hành vi của những người này là không đáng kể và có thể xử lý bằng biện pháp khác, cụ thể là biện pháp xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Bộ luật Hình sự là phù hợp, đảm bảo tính nhân văn và vẫn mang tính răn đe, giáo dục, do đó HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trương Công M** phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”

2. Căn cứ: Điểm a, c khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Trương Công M 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2020 đến ngày 26/5/2021 (04 tháng 27 ngày), còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là 04 năm 01 tháng 03 ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án: 32 (Ba mươi hai) giấy phép lái xe giả đã hoàn thiện, có đầy đủ thông tin; 11 (Mười một) giấy phép lái xe chưa hoàn thiện, chưa có thông tin; 36 (Ba mươi sáu) cái tem hình tròn có ghi nội dung “ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM”; 01 (Một) bằng tốt nghiệp đại học mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679; 03 (Ba) bản photo công chứng bằng cử nhân mang tên Trần M Cường, số hiệu 412679; 06 (Sáu) tờ giấy màu vàng có in hoa văn hình bông sen; 03 (Ba) tờ giấy màu vàng có in hoa văn hình bông sen và chữ Đường bộ Việt Nam; 01 (Một) tập phiếu gửi hàng Viettel Post chưa có nội dung (09 tờ); 01 (Một) tập gồm 03 (Ba) phiếu gửi bưu điện Viettel Post có nội dung: Họ tên người gửi: Phong, Họ tên người nhận: Anh Long;

- Tịch thu sung công quỹ: Đối với 01 (Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo màu đen, loại T420 (đã qua sử dụng); 01 (Một) máy in nhãn hiệu Hiti loại CS200E; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, loại 1820; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9, màu xanh; 01 (Một) bàn phím máy tính; 02 (hai) cuộn mực in màu đen xám và số tiền Việt Nam 60.000.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) thẻ ngân hàng Sacombank mang tên Trương Công M, số tài khoản 0501.0322.8559.

(Các vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Công M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng (phòng 7);
- TAND TP Đà Nẵng (Phòng KTNV);
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQĐT - Công an quận Liên Chiểu;
- Cơ quan THAHS – Công an Q. Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nguyễn Thi Thi